TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 548/2018/HS-PT
Ngày 16-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Chính;

Ông Mai Anh Tài.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Bà Trần Thị Thanh Thủy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa công khai xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 594/2017/TLPT-HS ngày 11/8/2017 đối với bị cáo Phạm Văn Đ và các bị cáo khác trong cùng vụ án do có kháng cáo của một số bị cáo, đồng thời do có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân tỉnh Hải Dương.

Bị cáo bị kháng nghị:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1988. nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã G, huyện L, Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Phạm Văn H và bà Vũ Thị Y; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 133/2014/HSST ngày 21/8/2014, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 27 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 28/4/2016, chấp hành xong hình phạt và đã nộp án phí hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2016; có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 13/01/1999 (Tính đến ngày phạm tội, bị cáo có độ tuổi là 17 tuổi 10 tháng 07 ngày); nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ,

huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Nguyễn Văn N và bà Đỗ Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tiến Ng (tên gọi khác: Lê Văn H0), sinh năm 1981; nơi ĐKHTT: Khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi ở: phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Điều dưỡng viên tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Lê Văn Tr và bà Ngô Thị T; vợ là Phạm Thị V và có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Văn H1, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Đỗ Thị L và có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

1. Bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Đ: Ông Phạm Khắc D, là Luật sư của Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

2. Bào chữa cho bị cáo Lê Tiến Ng: Bà Hoàng Thị D và bà Trần Thị T, là các Luật sư của Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 21/11/2016, anh Phạm Văn M cùng chị Lò Thị N đến ăn đêm tại quán ăn số 199 đường Ngô Quyền, thành phố H. Khi hai người ngồi tại bàn ăn kê ở vỉa hè trước cửa quán chờ đồ ăn thì có 4 người là: Nguyễn Thanh TU, Nguyễn Xuân H, Đỗ Văn H5 và Ngô Văn H1 đi 02 xe máy đến quán. Tại đây, H và H1 nghi ngờ anh M là người trước đây đã chặn đánh mình nên H sang hỏi "Nhìn mày quen quen, có phải trước đây mày đuổi đánh tao ở cầu Phủ Tảo phải không" đồng thời dùng tay và ghế nhựa đánh anh M. H1 cũng sang dùng chân tay đánh vào người M. Sau khi được can ngăn, H1 bảo H về bàn ngồi. Khi anh M bị đánh thì N ra chỗ khác nhắn tin cho Phạm Văn Đ đến đón N

về. Đ điều khiển xe Wave, chở V, còn Ng đi xe đến dừng trước cửa quán thì gặp N. Tại đây, Đ hỏi N: lý do tại sao bị đánh, ai đánh? N nói: Bạn em bị đánh và chỉ vị trí những người đã đánh anh M trước đó. Đ đi đến vị trí bàn của nhóm H đang ngồi, hỏi H: "Sao mày lại đánh thằng kia"; H trả lời: "Không có gì"; Đ thách thức: "Chúng mày thích đánh nhau không?" H trả lời: "Thế thích gì", và lập tức H lấy dây lưng đánh về phía Đ, Đ cầm điếu cày để dưới gầm bàn ăn đánh lại H. Lúc này, Ng (H0) đang ngồi trên xe máy thấy vậy liền chạy vào khu vực bàn ăn lấy một chiếc muôi to bằng kim loại đập một phát vào đầu H1 và đánh vào người H; H1 ôm Đ để TU giật điếu cày từ tay Đ, rồi TU cầm điếu cày vụt một phát trúng hàm bên trái của Đ; do bị đau và thấy nhóm H đông hơn nên Đ chạy ra lấy xe máy đi về phòng trọ lấy 02 thanh kiếm quay lại đánh nhau với nhóm H.

Khi Đ rời khỏi quán, Ng bị nhóm H đánh chạy về phía đường Nguyễn Văn Linh. H1 cầm điếu cày đưa cho H, rồi cùng H và H1 đuổi đánh Ng. Đối với H1 do bị Ng đánh trước đó bị choáng nên không tiếp tục tham gia đánh nhau nữa. Ng bị đuổi chạy đến khu vực quán Karaoke Vpop đi lùi về phía sau, tay vẫn cầm muôi kim loại đánh về phía H1 và H thì bị ngã; H tiếp tục dùng điếu cày vụt 02 phát về phía Ng; Ng dùng muôi vụt lại trúng vào trán bên trái của H làm chảy máu; H1 lao vào đánh nhau với Ng và giằng muôi từ tay Ng vứt ra ngoài. Do bị đánh đau, nên Ng vùng dậy chạy qua giải phân cách sang phía bên kia đường Nguyễn Văn Linh; còn H bị đánh chảy máu chạy quay lại quán ăn thấy H1 bị thương ở đó nên chạy quay lại chửi Ng; Ng bỏ chạy quay lại ngã tư giữa đường Ngô Quyền và Nguyễn Văn Linh; H tiếp tục cầm điếu cày đuổi theo đánh Ng thì V chạy theo can và điện thoại cho anh Phạm Mạnh H6 đến can thiệp thì V cũng bị H dùng điếu cày vụt vào lưng. H chạy đến ngã tư Ngô Quyền thì gặp H1 và đưa điếu cày cho H1 rồi cùng TU tiếp tục đuổi đánh Ng. Ng chạy ngược chiều về phía ngã tư đường Ngô Quyền và đường Nguyễn Chí Thanh thì gặp TU vừa đi vừa chỉ tay về phía Ng, nói: Mày có tin tao đập cho mày một phát không. Ng liền bỏ chạy sang phía bên kia đường Ngô Quyền thì H1, H và TU đuổi theo. Ng chạy cách ngã 4 Ngô Quyền khoảng 15m bị ngã; khi đuổi kịp thì H dùng dây lưng, H1 cầm điếu cày, TU dùng chân tay vụt, đạp nhiều nhát vào người Ng. Lúc này H6 đi xe máy chở theo chị Nguyễn Thị L đến can không cho nhóm H1, H, TU đánh Ng. Cùng lúc đó, Đ đi xe máy đến dừng ở khu vực ngã tư giữa đường Nguyễn Chí Thanh và Ngô Quyền; Đ xuống xe, tay phải cầm thanh kiếm dài, tay trái cầm thanh kiếm ngắn. Thấy vậy H nói: "Dám quay lại à" và cầm điếu cày còn H1 cầm dây lưng lao vào đánh Đ; Đ cầm kiếm đuổi chém lại nhưng H tránh được và hô: "Chạy đi không nó chém đấy". H bị Đ

đuổi chạy về phía quán ăn đêm còn H1 chạy về hướng vườn sinh thái T. Không đuổi được, Đ quay lại khu vực ngã tư đường Ngô Quyền và Nguyễn Chí Thanh thì gặp TU đang đứng lưng quay về phía Đ; khi cách TU khoảng 01 mét, Đ dùng tay phải cầm thanh kiếm dài đâm mạnh 01 nhát vào lưng TU làm TU nằm gục xuống nền đường, sau đó Đ cầm kiếm bỏ đi. Thấy vậy H, H1 và H1 đều chạy đến chỗ TU bị ngã. Anh H6 điều khiển xe máy chở V, Lan và N về phòng trọ của V. Sau đó, bọn H cùng mọi người đưa TU đi cấp cứu nhưng TU đã chết trên đường đến Bệnh viện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 07/7/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Giết người"; các bị cáo Lê Tiến Ng, Nguyễn Xuân H, Ngô Văn H1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm p khoản 1 Điều 46; điểmg khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 19 năm tù. Thời hạn tính từ ngày 23/11/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 245, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với Ng, H, H1. Áp dụng thêm Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Xuân H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Lê Tiến Ng (Lê Văn H0) 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngô Văn H1 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/7/2017, bị cáo Ngô Văn H1 kháng cáo; ngày 17/7/2017, bị cáo Nguyễn Xuân H kháng cáo, nội dung đơn kháng cáo của hai bị cáo đều đề nghị xin được hưởng án treo;

Ngày 19/7/2017, bị cáo Lê Tiến Ng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 21/7/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có Quyết định kháng nghị số 07/QĐKNPT-HS-P2 đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng quyết định hình phạt Tù Chung thân đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy

đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các bị cáo, những người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH VỀ VỤ ÁN

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, quá trình điều tra, diễn biến và kết quả phiên tòa sơ thẩm; đặc biệt nghiên cứu đơn kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương và thông qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá, nhận xét và nhận định về vụ án như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên nội dung kháng cáo; lời khai của các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi đã được tóm tắt theo nội dung như bản án sơ thẩm, theo đó đủ căn cứ xác định bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Giết người"; các bị cáo Lê Tiến Ng, Nguyễn Xuân H và Ngô Văn H1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tội danh mà cấp sơ thẩm đã quy kết, các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho các bị cáo được hưởng án treo.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị cấp phúc thẩm quyết định hình phạt Tù Chung thân đối với bị cáo Phạm Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phạm Văn Đ không có mâu thuẫn với người bị hại Nguyễn Thanh TU, chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn giữa hai nhóm của Phạm Văn Đ với nhóm của Nguyễn Xuân H (trong đó có anh Nguyễn Thanh TU) mà bị cáo Phạm Văn Đ có hành vi dùng kiếm đâm vào lưng dẫn đến anh Nguyễn Thanh TU bị tử vong. Hành vi này của bị cáo bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử theo tình tiết tăng nặng định khung "phạm tội có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là đúng. Thêm nữa, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 Phạm Văn Đ bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 133/2014/HSST ngày 21/8/2014), cho nên lần phạm tội này của bị cáo bị cấp sơ thẩm xác định là "Tái phạm" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự cũng là đúng quy định của pháp luật. Với những tình tiết tăng nặng nêu trên, tuy rằng đã ghi nhận tình tiết giảm nhẹ "bị cáo thành khẩn khai báo", tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ quyết định mức hình phạt 19 năm tù đối với bị cáo trong trường hợp này cũng là có phần nhẹ, cho nên Hội đồng xét xử phúc

thẩm chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương theo hướng tăng mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm hình phạt đối với các bị cáo Lê Tiến Ng, Nguyễn Xuân H và Ngô Văn H1 (thuộc nhóm tội gây rối trật tự công cộng), Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Về cơ bản, các bị cáo trong nhóm tội này thực hiện hành vi và mức độ phạm tội là ngang nhau. Khi xem xét quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm cũng đã có sự đánh giá, phân hóa vai trò và nhân thân của từng bị cáo, từ đó cũng đã ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, theo đó xác định các các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; một số bị cáo có bố đẻ hoặc mẹ đẻ được Nhà nước tặng Huân Huy chương, hoặc một số trường hợp cụ thể như bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội khi chưa thành niên nên cũng được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội; tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đưa ra thêm một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Lê Tiến Ng có mẹ đẻ được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Vì sức khỏe nhân dân", bố đẻ bị di chứng do xuất huyết não; bố mẹ vợ bị cáo có công với cách mạng. Bị cáo Ngô Văn H1 có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bố đẻ mất 81% sức lao động, bố vợ là thương binh. Những tình tiết giảm nhẹ nêu trên mà các bị cáo đưa ra song chưa được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận, cho nên đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm cho rằng mức hình phạt đối với các bị cáo thuộc nhóm "Gây rối trật tự công cộng" là có phần quá nghiêm khắc, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án sơ thẩm; *tăng hình phạt đối với 01 bị cáo; giảm hình phạt cho 03 bị cáo; cụ thể:*

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Giết người"; các bị cáo Lê Tiến Ng, Nguyễn Xuân H, Ngô Văn H1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Văn Đ 20 (Hai mươi) năm tù**. Thời hạn tính từ ngày 23/11/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với Lê Tiến Ng, Nguyễn Xuân H và Ngô Văn H1. Áp dụng thêm Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Xuân H, xử phạt:

+ **Nguyễn Xuân H 12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ **Lê Tiến Ng (Lê Văn H0) 15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ **Ngô Văn H1 13 (Mười ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo có kháng cáo;
- Lưu HS vụ án, Phòng HCTP/2b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Ngô Hồng Phúc